

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH MIỆN
TỈNH HẢI DƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 07/2021/HS-ST

Ngày: 11/3/2021

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH MIỆN, TỈNH HẢI DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lại Anh Vân**.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Ngọc Nghiêm** và ông **Triệu Duy Tỏi**.

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Hùng** - Thư ký Toà án nhân dân huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà **Phạm Thị Xuê** - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 3 năm 2021, tại Hội trường xét xử Toà án nhân dân huyện Thanh Miện xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 02/2021/HSST ngày 14 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2021/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 01 năm 2021. Thông báo thay đổi thời gian mở phiên tòa ngày 29/01/2021, thông báo về việc mở lại phiên tòa ngày 03/3/2021 đối với bị cáo:

Trần Văn K, sinh năm 1996 tại tỉnh H. Nơi cư trú: thôn P, xã L, huyện T, tỉnh H; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn K1 và bà Trần Thị M; có vợ là Bùi Thị V và 01 con sinh năm 2018. Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19/12/2020 đến ngày 22/12/2020 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh H. Có mặt.

- Người làm chứng:

+ Anh **Vũ Văn K2**, sinh năm 1987; Địa chỉ: thôn T, xã T, huyện T, tỉnh H. Vắng mặt.

+ Anh **Hoàng Văn T**, sinh năm 1966; Địa chỉ: khu B, thị trấn T, huyện T, tỉnh H. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 15 phút ngày 19/12/2020, tại quán trà chanh của ông **Hoàng Văn T**, sinh năm 1966, ở khu B, thị trấn T, huyện T, lực lượng Cảnh sát điều tra Công an huyện T phối hợp với công an thị trấn T kiểm tra phát hiện bắt quả tang **Trần Văn K** đang cất giấu trái phép trong túi áo bên phải **K** đang mặc

01 túi nilon màu trắng hình vuông, kích thước 02cm, bên trong chứa tinh thể rắn, màu trắng, K khai đó là ma túy đá cất giấu để sử dụng.

Quá trình điều tra Trần Văn K khai nhận: Khoảng 14 giờ ngày 19/12/2020, K đi xe bus từ nhà lên khu vực N, thành phố H với mục đích tìm mua ma túy về sử dụng. Tới nơi, K gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 01 gói ma túy đá có đặc điểm được gói bằng túi nilon màu trắng hình vuông, kích thước 02cm, bên trong chứa các tinh thể rắn màu trắng, với giá 300.000 đồng. Sau khi mua ma túy xong, K đi xe bus về khu vực ngã tư, gần cửa hàng điện thoại L, thị trấn T thì xuống xe, vào uống nước tại quán trà chanh của ông Hoàng Văn T ở gần đó thì bị bắt quả tang.

Kết luận giám định số 28/KLGD-PC09 ngày 22/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh H kết luận: Chất rắn (dạng tinh thể) màu trắng niêm phong trong phong bì ghi thu của Trần Văn K, gửi đến giám định tổng khối lượng là 0,374g (Không phải ba trăm bảy mươi tư gam) là ma túy, loại Methamphetamine. Methamphetamine nằm trong danh mục II, STT: 323, Nghị Định 73/2018/NĐ- CP ngày 15/05/2018 của Chính Phủ. Hoàn lại sau giám định là 0,307 gam Methamphetamine.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương thực hành quyền công tố, trình bày luận tội giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị HĐXX:

- *Về tội danh:* Tuyên bố bị cáo Trần Văn K phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: bị cáo từ 12 tháng đến 15 tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 19/12/2020.

- *Hình phạt bổ sung:* Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- *Về vật chứng:* Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Tịch thu cho tiêu hủy là 0,307 gam ma túy loại Methamphetamine là mẫu vật hoàn lại sau giám định.

- *Về án phí:* Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc Hội; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Miện, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Miện, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của người làm chứng, Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 19/12/2020, tại quán trà chanh của ông Hoàng Văn T, sinh năm 1966, ở khu B, thị trấn T, huyện T, tỉnh H, Trần Văn K có hành vi tàng trữ trái phép 0,374 gam ma túy loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Miện phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì muốn có ma túy để sử dụng, bị cáo đã cố ý vi phạm.

Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Khi xem xét, quyết định hình phạt, HĐXX thấy: Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Tại giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên, bị cáo đã phạm vào loại tội phạm nghiêm trọng. Hơn nữa, hiện nay các tội phạm về ma túy diễn biến phức tạp và có chiều hướng gia tăng, cần có đường lối xử lý nghiêm. Do vậy, HĐXX cần bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn mới có tác dụng răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội, thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo tàng trữ ma túy với mục đích để sử dụng và khối lượng ít. Bản thân bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định, hiện đang bị tạm giam nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với 0,307 gam ma túy loại Methamphetamine hoàn lại sau giám định là vật Nhà nước cấm lưu hành, cần tịch thu cho tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo phạm tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điểm a khoản 2 Điều 106; Khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số: 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc Hội; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Văn K phạm tội: *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trần Văn K **12** tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ 19/12/2020.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu cho tiêu 0,307 gam ma túy loại Methamphetamine hoàn lại sau giám định (được đựng trong phong bì niêm phong số 28/KLGD - PC 09). Vật chứng trên hiện đang được quản lý tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương.

(Tình trạng vật chứng như trong biên bản giao, nhận vật chứng ngày 22/01/2021 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh Miện và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Miện, tỉnh H).

4. Về án phí: Bị cáo Trần Văn K phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Thanh Miện;
- CQCSĐT-Công an huyện Thanh Miện;
- CQTHAHS-Công an tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THADS huyện Thanh Miện;
- Viện kiểm sát ND tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư Pháp tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lại Anh Vân